

Số: 38/2023/QĐST-VHNGĐ

N, ngày 22 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân thụ lý số 273/2023/TLST-VHN ngày 24 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân:

1. Bà **Nguyễn Thị Ngọc N**, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: 50/88 T, phường H, quận N, Thành phố Cần Thơ

2. Ông **Phạm Thanh L**, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: 50/88 T, phường H, quận N, Thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 9 năm 2023 các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết việc dân sự thụ lý số 273/2023/TLST-VHN ngày 24 tháng 8 năm 2023, những nội dung các đương sự đã thống nhất:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc N và ông Phạm Thanh L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà N và ông L có 02 con chung là Phạm Thanh L (nam), sinh ngày 13/12/2002 đã trưởng thành và Phạm Thanh N (nữ), sinh ngày 14/01/2010. Sau khi ly hôn, ông bà thống nhất giao cháu N cho ông L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, bà N không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông L, bà N xác định không có.

- Về lệ phí Tòa án: Bà N, ông L mỗi người phải nộp 150.000 đồng, ông L tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân thay bà N, chuyển tiền tạm ứng lệ phí ông L đã nộp thành lệ phí.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Nguyễn Thị Ngọc N** và ông **Phạm Thanh L** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Cháu Phạm Thanh L (nam), sinh ngày 13/12/2002 đã trưởng thành nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết. Giao cháu Phạm Thanh N (nữ), sinh ngày 14/01/2010 cho ông Phạm Thanh L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, bà N không cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho bà N theo luật định, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của cháu N, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà N, ông L xác định không có nên Tòa án không đặt ra xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình: Bà N, ông L mỗi người phải chịu 150.000 đồng. Ông L tự nguyện nộp thay cho bà N 150.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng lệ phí mà ông L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001455 ngày 07 tháng 8 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N thành lệ phí hôn nhân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND Q.N;
- Đương sự;
- UBND p.H, q.N, TPCT;
- Lưu.

Hồ Thị Tuyết Phương